

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về
việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của
Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị
định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một
cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Chủ tịch Ủy
ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban
hành trong lĩnh vực Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 08/TTr-SLĐTBXH ngày 09 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này **02** (Hai) quy trình nội bộ giải
quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng
quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Long đã
được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 2713/QĐ-UBND
ngày 27/12/2024 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở
Lao động - Thương binh và Xã hội cập nhật quy trình điện tử lên Hệ thống giải

quyết thủ tục hành chính của tỉnh trong thời hạn chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT.06.PVHCC.

CHỦ TỊCH

Phụ lục

*(Kèm theo Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)*

**Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
1	1.002862.H61	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	2.001190.H61	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	

Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Mã TTHC: 1.002862.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và chuyển công chức Lao động - Thương binh và Xã hội cấp xã xử lý	Bộ phận Một cửa cấp xã	01 ngày
Bước 2	Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, kiểm tra, phân loại, hoàn thiện hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp xã	UBND cấp xã	07 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt, trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt theo quy định		02 ngày
Bước 4	Công chức Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, kiểm tra xem xét hồ sơ, lập danh sách, trình lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét ký tắt	UBND cấp huyện	10 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét ký tắt danh sách theo đề nghị trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		03 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt Tờ trình kèm theo danh sách và hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, chuyển đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 7	Chuyên viên Phòng Người có công tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, tổng hợp trình lãnh đạo Phòng Người có công xem xét ký tắt	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	04 ngày

Bước 8	Lãnh đạo Phòng Người có công xem xét, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ký duyệt, trình Chủ tịch UBND tỉnh		01 ngày
Bước 9	Chuyên viên Phòng Thi đua - khen thưởng tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Nội vụ	05 ngày
Bước 10	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký duyệt, trình Chủ tịch UBND tỉnh		01 ngày
Bước 11	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Lãnh đạo Phòng xem xét	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 12	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 13	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt Tờ trình kèm theo danh sách và hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 14	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện theo dõi kết quả từ Trung ương chuyển về (Quyết định tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”); phối hợp với UBND cấp xã thông báo, trả kết quả và lưu trữ theo quy định	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; UBND cấp xã	10 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		50 ngày làm việc	

2. Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Mã TTHC: 2.001190.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và chuyển công chức Lao động - Thương binh và Xã hội cấp xã xử lý	Bộ phận Một cửa cấp xã	01 ngày
Bước 2	Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, kiểm tra, phân loại, hoàn thiện hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp xã	UBND cấp xã	07 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt, trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt theo quy định		02 ngày
Bước 4	Công chức Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, kiểm tra xem xét hồ sơ, lập danh sách, trình lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét ký tắt	UBND cấp huyện	10 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét ký tắt danh sách theo đề nghị trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt		03 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt Tờ trình kèm theo danh sách và hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, chuyển đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ký duyệt		02 ngày
Bước 7	Chuyên viên Phòng Người có công tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, tổng hợp trình lãnh đạo Phòng Người có công xem xét ký tắt	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	04 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng Người có công xem xét, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ký duyệt, trình Chủ tịch UBND tỉnh		01 ngày

Bước 9	Chuyên viên Phòng Thi đua - khen thưởng tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Sở Nội vụ	05 ngày
Bước 10	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký duyệt, trình Chủ tịch UBND tỉnh		01 ngày
Bước 11	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Lãnh đạo Phòng xem xét	UBND tỉnh	03 ngày
Bước 12	Lãnh đạo Phòng xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		0,5 ngày
Bước 13	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt Tờ trình kèm theo danh sách và hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 14	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện theo dõi kết quả từ Trung ương chuyển về (Quyết định tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”); phối hợp với UBND cấp xã thông báo, trả kết quả và lưu trữ theo quy định	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; UBND cấp xã	10 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		50 ngày làm việc	